|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ TƯ PHÁP**  Số: /TTr-BTP  **DỰ THẢO 21/8/2025** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày tháng năm 2025* |

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị trên Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật**

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tư pháp kính trình Thủ tướng Chính phủ dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị trên Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH**

**1. Cơ sở chính trị, pháp lý**

1.1. Cơ sở chính trị

Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới cũng đã chỉ ra một trong các nhiệm vụ, giải pháp cần phải thực hiện là: “*hoàn thiện cơ chế tiếp nhận, xử lý kịp thời, hiệu quả kiến nghị, phản ánh của người dân, doanh nghiệp*” và “*phát triển nguồn nhân lực pháp luật, hiện đại hóa phương thức, phương tiện xây dựng pháp luật và tổ chức thực hiện pháp luật*”[[1]](#footnote-1), “*Đổi mới quản trị quốc gia theo hướng hiện đại, hiệu lực, hiệu quả, tập trung quản lý phát triển; bảo đảm thượng tôn**[Hiến pháp](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Hien-phap-nam-2013-215627.aspx" \t "_blank) và pháp luật, nâng cao tính minh bạch, trách nhiệm giải trình và sự tham gia của người dân*”[[2]](#footnote-2). Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới yêu cầu: “*Tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật*”; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân yêu cầu: “*Kịp thời xây dựng, hoàn thiện pháp luật và cơ chế, chính sách đột phá để khuyến khích kinh tế tư nhân phát triển trong những lĩnh vực ưu tiên, đầu tư nghiên cứu phát triển, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, tham gia vào các nhiệm vụ quan trọng, chiến lược của quốc gia và vươn tầm khu vực, thế giới*”.

Chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm trong bài viết “Phát huy tính Đảng trong xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam” đã chỉ rõ: “*Trong quá trình tổ chức thi hành pháp luật, Chính phủ cần theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật để kịp thời phát hiện những quy định pháp luật mâu thuẫn, chồng chéo, chưa phù hợp với thực tiễn, cản trở đổi mới sáng tạo, thu hút nguồn lực đầu tư, sản xuất, kinh doanh để có biện pháp xử lý, không để một số điều luật trở thành điểm nghẽn cản trở thực hiện quyền con người, quyền công dân và phát triển kinh tế - xã hội”* và phát biểu tại Phiên khai mạc Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV, đồng chí Tổng Bí thư nhấn mạnh: “*Đổi mới quy trình xây dựng tổ chức thực hiện pháp luật, bám sát thực tiễn, đứng trên mảnh đất thực tiễn Việt Nam để xây dựng các quy định pháp luật phù hợp, vừa làm vừa rút kinh nghiệm, không nóng vội nhưng không cầu toàn để mất thời cơ; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, chủ thể”*.

Nghị quyết số  140/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới xác định hai trong các nhiệm vụ để triển khai Chương trình là: “*Tăng cường đối thoại, tiếp nhận, lắng nghe phản ánh, kiến nghị, giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc về pháp lý của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, địa phương*” và “*Triển khai và vận hành hiệu quả Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật*”.

1.2.Cơ sở pháp lý

Căn cứ các quy định pháp luật: điểm c khoản 1 Điều 42 Luật Giao dịch điện tử năm 2023: “*Cơ quan nhà nước có trách nhiệm bảo đảm khả năng sẵn sàng kết nối, chia sẻ dữ liệu cho cơ quan, tổ chức, cá nhân, phục vụ giao dịch điện tử, ban hành và công bố công khai quy chế khai thác, sử dụng dữ liệu đối với cơ sở dữ liệu thuộc thẩm quyền quản lý*”; Mục 2 Chương I Luật Công nghệ thông tin năm 2006 quy định cụ thể về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, trong đó, quy định *“việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước phải được ưu tiên*, *bảo đảm tính công khai, minh bạch nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước; tạo điều kiện để nhân dân thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ công dân”* (khoản 1 Điều 24).

Nghị định số 80/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật quy định: “*Bộ Tư pháp giúp Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về tổ chức thi hành pháp luật, có nhiệm vụ, quyền hạn: Xây dựng, vận hành Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật; hướng dẫn việc quản lý, khai thác, sử dụng Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của pháp luật”* (điểm c khoản 2 Điều 16); “*Trường hợp kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật được gửi trên Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật thì việc tiếp nhận và xử lý kiến nghị được thực hiện theo quy định của Thủ tướng Chính phủ về phối hợp giữa các bộ, ngành, địa phương và các cơ quan liên quan trong việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật*” (khoản 1 Điều 8).

**2. Cơ sở thực tiễn**

2.1. Tại Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 đặt ra mục tiêu đến năm 2025 về huy động rộng rãi sự tham gia của xã hội: “*Người dân, doanh nghiệp và các tổ chức khác có thể dễ dàng tham gia ý kiến đóng góp cho hoạt động của cơ quan nhà nước, phản ánh những vấn đề của xã hội xung quanh mình tới cơ quan nhà nước và nhận được ý kiến phản hồi về sự tham gia, kết quả tham gia của mình*”;Quyết định số 2289/QĐ-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành chiến lược quốc gia về Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đến năm 2030 đã giao Bộ Tư pháp nhiệm vụ: “*Nghiên cứu giải pháp đẩy mạnh ứng dụng các công nghệ của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong dự báo, phân tích chính sách, soạn thảo, ban hành, tổ chức, giám sát thực thi pháp luật, bảo đảm cơ chế phản hồi thông tin, phản ứng chính sách kịp thời, chính xác, theo kịp sự thay đổi nhanh chóng của đời sống kinh tế - xã hội*”.

2.2. Thực hiện nhiệm vụ là cơ quan giúp Chính phủ quản lý nhà nước về công tác rà soát văn bản QPPL và theo dõi thi hành pháp luật, định kỳ hàng năm hoặc đột xuất, Bộ Tư pháp có trách nhiệm phải tổng hợp kết quả của các bộ, cơ quan ngang bộ, các địa phương về kết quả thực hiện các nhiệm vụ này trên cả nước để báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Tuy nhiên, trên thực tế, Bộ Tư pháp gặp nhiều khó khăn do không có cơ sở dữ liệu thông tin xuyên suốt, kịp thời để có thể theo dõi, đôn đốc, tổng hợp chung…

2.3.Ngày 05/02/2025, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 244/QĐ-TTg về việc phê duyệt Đề án “*Ứng dụng công nghệ số trong việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật*” đã xác định cụ thể trách nhiệm của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức về văn bản quy phạm pháp luật; đồng thời, công khai nội dung xử lý này trên cổng thông tin điện tử của các cơ quan.

Ngày 16/6/2025, Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Công điện số 89/CĐ-TTg yêu cầu Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thực hiện ngay một số nội dung để triển khai Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật.

Nhằm tạo cơ sở pháp lý để vận hành Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật đồng bộ, hiệu quả, trở thành cầu nối pháp lý và kỹ thuật của yêu cầu cải cách thể chế và chuyển đổi số quốc gia, nâng cao chất lượng văn bản quy phạm pháp luật; đồng thời, khắc phục những hạn chế trong việc tiếp nhận và xử lý các phản ánh, kiến nghị về hệ thống văn bản QPPL theo các phương thức truyền thống: thiếu tính đồng bộ, thống nhất trong quá trình xử lý kiến nghị, không xác định rõ trách nhiệm, đầu mối, quy trình xử lý, sự phân công, phân cấp không hợp lý, đùn đẩy trách nhiệm, không xử lý triệt để các kiến nghị, phản ánh,... việc xây dựng, ban hành Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định Quy chế phối hợp, tiếp nhận, xử lý trên Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật là cần thiết.

**II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH**

**1. Mục đích ban hành văn bản**

Quy định rõ trách nhiệm, cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật trên Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật; thiết lập quy trình tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị công khai, minh bạch, rõ ràng, thống nhất; bảo đảm việc xử lý được thực hiện kịp thời, hiệu quả, đáp ứng nhu cầu của các cơ quan, người dân, doanh nghiệp trong việc phản ánh các quy định pháp luật chưa phù hợp, mâu thuẫn, bất cập, chồng chéo; đồng thời, góp phần nâng cao chất lượng hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm về yêu cầu quản lý nhà nước.

**2. Quan điểm xây dựng dự thảo Quyết định**

- Cụ thể hóa chủ trương của Đảng tại Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII và Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

- Tuân thủ các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và các văn bản quy định chi tiết, biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành trong quá trình xây dựng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

*-* Tạo sự thay đổi từ nhận thức đến hành động trong việc tiếp nhận, xử lý thông tin, phản ánh về quy định mâu thuẫn, chồng chéo, không còn phù hợp trong hệ thống pháp luật từ Trung ương đến địa phương, cũng như không ảnh hưởng đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan quản lý nhà nước hiện nay.

- Ứng dụng nền tảng số trong hoạt động tiếp nhận, xử lý thông tin, phản ánh để từ đó hình thành kênh “giao tiếp” thường xuyên, liên tục giữa Nhà nước và người dân, doanh nghiệp; tăng cường sự tham gia của người dân, doanh nghiệp đồng thời lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm - Nhà nước lắng nghe người dân, doanh nghiệp để xây dựng và hoàn thiện pháp luật.

- Khai thác công nghệ số trong xây dựng, phản ánh chính sách để từng bước thay đổi cách làm, hình thành phương thức hoạt động hiệu quả hơn, hỗ trợ theo dõi, đôn đốc, đánh giá và quản lý dựa trên hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng phản ánh chính sách, đề xuất, kiến nghị các giải pháp nâng cao hiệu quả xây dựng, thi hành và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH**

Dự thảo Quyết định được xây dựng theo trình tự, thủ tục quy định tại Điều 36, Điều 37, Điều 38 của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể như sau:

Bộ Tư pháp xây dựng dự thảo Quyết định, dự thảo Tờ trình Thủ tướng Chính phủ.

Ngày 18/6/2025, Bộ Tư pháp tổ chức cuộc họp lấy ý kiến của các bộ, cơ quan ngang bộ, ủy ban nhân dân một số tỉnh, cơ quan có liên quan về dự thảo Quyết định.

Ngày …/8/2025, Bộ Tư pháp có Công văn số …/BTP-KTVB&QLXLVPHC đề nghị các bộ cơ quan ngang bộ, ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, cơ quan có liên quan cho ý kiến về hồ sơ dự thảo Quyết định.

Ngày …/8/2025, Bộ Tư pháp đăng tải hồ sơ dự thảo Quyết định trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Tư pháp để lấy ý kiến.

Trên cơ sở ý kiến góp ý, Bộ Tư pháp đã tổng hợp và hoàn thiện dự thảo Quyết định, dự thảo Tờ trình.

Ngày …, Bộ Tư pháp đã tổ chức họp Hội đồng thẩm định dự thảo Quyết định. Trên cơ sở Báo cáo thẩm định số …, Bộ Tư pháp đã nghiên cứu, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Quyết định để trình Thủ tướng Chính phủ.

**IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH**

1. **Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

- Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định về nguyên tắc, quy trình, cơ chế phối hợp, trách nhiệm của các Bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc xử lý phản ánh, kiến nghị các quy định của pháp luật có mâu thuẫn, chồng chéo, không còn phù hợp trên Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật theo Quyết định số 244/QĐ-TTg về việc phê duyệt Đề án *“Ứng dụng công nghệ số trong việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật”*.

- Đối tượng áp dụng: Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật.

**2. Bố cục của dự thảo Quyết định**

2.1. Về tên gọi văn bản

Dự thảo xác định tên gọi Quyết định là “*Ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị trên Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật*” để bảo đảm phù hợp với khoản 3 Điều 61 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP quy định: *“Tên gọi của văn bản là một câu ngắn gọn hoặc cụm từ phản ánh khái quát nội dung chủ yếu của văn bản.”*.

2.2. Bố cục

Dự thảo được xây dựng trên cơ sở Mẫu số 06 Phụ lục III “Quyết định của Thủ tướng Chính ban hành Quy chế… kèm theo Nghị định số 78/2025/NĐ-CP. Dự thảo Quyết định gồm 14 điều, cụ thể:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Điều 3. Nguyên tắc tiếp nhận, xử lý

Điều 4. Yêu cầu đối với phản ánh, kiến nghị và trả lời phản ánh kiến nghị

Điều 5. Quyền và trách nhiệm của tổ chức, cá nhân phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật

Điều 6. Quyền và trách nhiệm của cơ quan tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật

Điều 7. Gửi phản ánh, kiến nghị

Điều 8. Tiếp nhận phản ánh, kiến nghị

Điều 9. Xử lý phản ánh, kiến nghị

Điều 10. Theo dõi, phản hồi, phân tích, đánh giá kết quả xử lý

Điều 11. Thống kê việc tiếp nhận, xử lý phản ánh

Điều 12. Chế độ báo cáo

Điều 13. Ứng dụng, an toàn thông tin mạng và chia sẻ dữ liệu

Điều 14. Tổ chức thực hiện

**3. Nội dung cơ bản của dự thảo Quyết định**

3.1. Quy trình tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật

Dự thảo Quyết định quy định cụ thể quy trình bao gồm:

- Gửi phản ánh tại ứng dụng phản ánh chính sách trên thiết bị di động (app PACS) hoặc trang thông tin (website): https://paknvbqppl.moj.gov.vn/;

- Tiếp nhận: Phản ánh được chuyển về website: <https://paknvbqppl-xl.moj.gov.vn>; cơ quan tiếp nhận kiểm tra tính hợp lệ của phản ánh, kiến nghị, xác định thẩm quyền giải quyết, chuyển phản ánh đến cơ quan, đơn vị có thẩm quyền xử lý hoặc phối hợp xử lý;

- Nghiên cứu, xử lý: cơ quan có thẩm quyền xem xét nội dung, gửi trả lời phản ánh;

- Tổ chức, cá nhân phản ánhtheo dõi, phản hồi, đánh giá kết quả xử lý;

- Cơ quan có thẩm quyền tổng hợp, thống kê, báo cáo.

3.2. Trách nhiệm của các cơ quan trong việc phối hợp, tổ chức thực hiện việc tiếp nhận,xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật

- Bố trí công chức hoặc bộ phận thực hiện;

- Thực hiện quy trình tiếp nhận, xử lý;

- Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện;

- Phối hợp cho ý kiến đối với nội dung phản ánh, kiến nghị;

- Đảm bảo các điều kiện để triển khai thực hiện.

**IV. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA**

Để bảo đảm triển khai Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tư pháp đã xây dựng cơ sở hạ tầng cho Hệ thống bảo đảm vận hành thông suốt, hiệu quả, đồng thời, Bộ Tư pháp cũng đang nghiên cứu để nâng cấp, hoàn thiện các chức năng của Hệ thống đạt hiệu quả tối ưu.

Bộ Tư pháp cũng đã chủ động xây dựng kế hoạch triển khai Hệ thống, tập huấn sử dụng cho cán bộ đầu mối tại các cơ quan, bộ, ngành, địa phương. Bộ Tư pháp cũng đã bố trí đầy đủ các nguồn lực cần thiết cả về nhân lực, kỹ thuật, sẵn sàng hỗ trợ cho các bộ, ngành, địa phương trong quá trình triển khai thực hiện.

Dự kiến Bộ Tư pháp trình Thủ tướng Chính phủ xem xét dự thảo Quyết định vào tháng 9/2025.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị trên Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tư pháp xin kính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

*(Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Quyết định; (2) Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý đối với dự thảo Quyết định; (3) Báo cáo thẩm định; (4) Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến của Hội đồng thẩm định về dự thảo Quyết định)./.*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Phó Thủ tướng Lê Thành Long (để b/c);  - Các Thứ trưởng (để biết);  - Văn phòng Chính phủ (để phối hợp);  - Lưu: VT, KTVB&QLXLVPHC (KT). | **BỘ TRƯỞNG**  **Nguyễn Hải Ninh** |

1. Khoản 3 Mục IV Nghị quyết số 27-NQ/TW. [↑](#footnote-ref-1)
2. Khoản 6 Mục IV Nghị quyết số 27-NQ/TW. [↑](#footnote-ref-2)